

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 28 - 5 - 2018.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm

Bà Dương Thị Mỹ Liên

Th ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Tú – Th ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà có: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2018/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2018 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 24/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1980, trú tại: Nhà số 0, đường PC, khu phố 5, phường TP, quận T Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Hoàng Th, sinh năm 1977, trú tại: Ấp C, xã G B, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/02/2018 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng chị Phạm Thị D (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Hoàng Th đăng ký kết hôn ngày 06/7/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Tam Phú, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau kết hôn vợ chồng sống tại nhà cha mẹ chị D tại phường Tam Phú một thời gian chuyển về sống chung với bà Võ Thị Phụng (mẹ anh Th) được 06 tháng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay. Nguyên nhân do anh Th cờ bạc không quan tâm gia đình, vợ chồng gây gổ nhau chị bỏ nhà chồng về nhà mẹ ruột sống. Từ khi ly thân đến nay anh Th và chị không có gặp nhau hoà giải. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn chị yêu cầu ly hôn với anh Phạm Hoàng Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 01 người con tên Phạm Anh Th, sinh ngày 15/5/2012 hiện đang theo sống với chị D. Chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Đối với (bị đơn) anh Phạm Hoàng Th: Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án về việc chị Phạm Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Th, nhưng anh Th không đến tòa, không cung cấp lời khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Th ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa. **Riêng bị đơn không chấp hành tốt quy định của pháp luật, vắng mặt trong các hoạt động tố tụng tại Tòa án.**

-Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

+ Chị Phạm Thị D được ly hôn anh Phạm Hoàng Th.

+ Về con chung: Chị Phạm Thị D được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phạm Anh Th, sinh ngày 15/5/2012. Chị D không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

+Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng anh Phạm Hoàng Th (bị đơn) vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị D và anh Phạm Hoàng Th đăng ký kết hôn ngày 06/7/2012 trên cơ sở tự nguyện, nên quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ năm 2014- nay. Nay chị D yêu cầu được ly hôn. Kết quả xác minh cho thấy nguyên nhân chị D, anh Th mâu thuẫn nhau là do vợ chồng không hoà hợp nhau, Thông xuyên gây gổ nhau, anh Th không quan tâm với gia đình. Từ ngày ly thân

anh chị không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc. Điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị D, anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị Phạm Thị D đối với anh Phạm Hoàng Th là phù hợp tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

[3] Về con chung: Chị D và anh Th có 01 người con tên Phạm Anh Th, sinh ngày 15/5/2012 hiện đang theo sống với chị D, nên giao chị D được tiếp tục nuôi dưỡng, chị D không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tại phiên toà; xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử :

1/ Chị Phạm Thị D được ly hôn anh Phạm Hoàng Th.

2/ Về con chung: Giao chị Phạm Thị D được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phạm Anh Th, sinh ngày 15/5/2012, chị D không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Anh Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

3/Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4/ Án phí: Chị Phạm Thị D phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0009729 ngày 05/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng (chị D đã nộp đủ án phí).

Báo cho đương sự có mặt tại phiên toà biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TA Tây Ninh;
- VKS Trảng Bàng;
- THADS Trảng Bàng;
- UBND phường Tam Phú;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm